TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC HÓA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21-6-2022
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Bùi Thị Kim Hạnh;

2/ Ông Lý Quốc Trưởng;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2022, về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Ngọc Ph, sinh năm: 1992 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện M, tỉnh L.

2. Bị đơn: Ông Trương Hoàng Nh, sinh năm: 1986 (Vắng mặt không lý do).

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện M, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 3 năm 2022, trong quá trình tố tụng và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc Ph trình bày như sau:

Bà và ông Trương Hoàng Nh cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện M, tỉnh L vào ngày 07/3/2013, trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình ông Nh hay thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn, không giải quyết được. Nay xét thấy tình cảm không còn nên xin được ly hôn với ông Trương Hoàng Nh.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Hoàng Ph, sinh ngày 06/7/2014 hiện đang sống với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: không có.

Về nghĩa vụ trả nợ: không có.

Bị đơn, ông Trương Hoàng Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự đến hòa giải và triệu tập đến phiên tòa xét xử nhưng ông Nh vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Hồ Thị Ngọc Ph yêu cầu ly hôn với ông Trương Hoàng Nh là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: ông Trương Hoàng Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nh theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Ngọc Ph và ông Trương Hoàng Nh xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện M, tỉnh L cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

[3.2] Bà Ph yêu cầu được ly hôn với ông Nh vì cho rằng cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không hạnh phúc. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện M đã tiến hành các thủ tục về cấp tống đạt, hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự các thông báo về phiên hòa giải, xét xử nhưng ông Nh vẫn vắng mặt. Điều này chứng tỏ ông Nh không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên.

[3.3] Do đó Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân giữa bà Ph và ông Nh lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Ph yêu cầu được ly hôn là có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Hoàng Ph, sinh ngày 06/7/2014 hiện đang sống với bà Ph. Khi ly hôn bà Ph yêu cầu tiếp tục nuôi con chung.

[4.1] Xét từ khi vợ chồng ly thân thì cháu Ph sống cùng với bà Ph và cháu cũng có nguyện vọng được sống cùng với mẹ sau khi khi cha mẹ ly hôn. Để đảm bảo ổn định tâm lý cho cháu cần duy trì việc nuôi dưỡng này. Do đó Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Trương Hoàng Ph cho bà Ph tiếp tục nuôi dưỡng.

[4.2] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: ông Trương Hoàng Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Ph không có yêu cầu.

[5] Về chia tài sản và nghĩa vụ trả nợ : Bà Ph xác định không có, ông Nh vắng mặt không có ý kiến. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bà Hồ Thị Ngọc Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; 39; 147; 227; 228; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Ngọc Ph đối với ông Trương Hoàng Nh.

- Về hôn nhân: Bà Hồ Thị Ngọc Ph được ly hôn với ông Trương Hoàng Nh.

- Về nuôi con chung: Bà Hồ Thị Ngọc Ph được trực tiếp nuôi con chung tên Trương Hoàng Ph, sinh ngày 06/7/2014. Ông Trương Hoàng Nh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cấp dưỡng nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 85, 110,116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về án phí: Bà Hồ Thị Ngọc Ph phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010388, ngày 14/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh L.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- UBND thị trấn B;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy Hồng